

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

ĐỖ THỊ HÀ

**KIẾN TẠO ĐỜI SỐNG VĂN HÓA TRÊN ĐỊA BÀN
QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**TÓM TẮT
LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ VĂN HÓA
Khóa 9 (2018 - 2020)**

Hà Nội, 2020

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Nguyễn Hữu Thức

Phản biện 1: TS Nguyễn Đình Mạnh

Phản biện 2: PGS.TS Bùi Hoài Sơn

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ
tại trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương
Vào ngày 08 tháng 7 năm 2020

Có thể tìm hiểu luận văn tại:
Thư viện Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Lịch sử hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam ta đã chứng minh: Việt Nam có một nền văn hóa đặc sắc, lâu đời, nhờ có nền tảng văn hóa, hòa nhập và phát triển nên nhân dân ta từ bao đời đã phát huy được sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, sức sáng tạo to lớn để thắng “thiên tai, địch họa”, giữ vững nền độc lập dân tộc và bản sắc văn hóa. Ngày nay, toàn cầu hóa là xu thế tất yếu, khách quan đang tác động sâu rộng đến các lĩnh vực của đời sống xã hội đối với tất cả các quốc gia, dân tộc. Trong bối cảnh đất nước ta đang đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc tế vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, vai trò của văn hóa ngày càng được khẳng định, nhất là trong điều tiết, cân bằng sự phát triển trên các lĩnh vực đời sống xã hội, không để sự phát triển nhanh dẫn đến những hệ lụy khó lường cả về kinh tế, văn hóa, xã hội.

Trên cơ sở xác định vị trí, chức năng, vai trò trọng yếu của văn hóa trong đời sống chính trị, kinh tế của đất nước, Đảng và Nhà nước đã từng bước đưa ra các giải pháp để xây dựng đời sống văn hóa. Phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”* là một trong 4 nhóm giải pháp lớn nhằm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Nhóm giải pháp này được xếp ở vị trí đầu tiên, có tính đột phá, huy động sức mạnh toàn dân, toàn diện trong xây dựng đời sống văn hóa, có ý nghĩa xã hội sâu sắc và tính chiến lược lâu dài, thể hiện đường lối, quan điểm của Đảng ta coi xây dựng và phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo.

Trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, công tác xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở có vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển của đất nước. Đời sống văn hóa liên quan đến hoạt động sống của con người, hướng đến chuẩn mực chân, thiện, mỹ, làm cho con người đối xử với nhau tốt hơn từ đó giúp nhau xây dựng, phát triển đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội. Tuy nhiên, trong những năm gần đây việc xây dựng đời sống văn hóa của nhân dân trên địa bàn quận Hà Đông còn bộc lộ những hạn chế, bất cập. Nhận thức của một số cấp ủy, cán bộ chủ chốt về kiến tạo đời sống văn hóa chưa đầy đủ và sâu sắc; nội dung, hình thức triển khai xây dựng đời sống văn hóa còn có lúc, có địa bàn mang tính hình thức; mức độ đầu tư cho phát

triển đời sống văn hóa của quận chưa ngang tầm đòi hỏi. Cùng với đó, hiện nay trước sự đan xen nhiều chiều của kinh tế, chính trị đến đời sống văn hóa những tác động tiêu cực của mặt trái nền kinh tế thị trường, những tiêu cực lạc hậu của xã hội, sự phát triển của khoa học công nghệ 4.0 đang đặt ra nhiều yêu cầu cao về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, trong đó có việc vận dụng những lý thuyết mới vào xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn quận Hà Đông.

Việc nghiên cứu kiến tạo đời sống văn hóa trên địa bàn quận Hà Đông là một trong những vấn đề mang tính lý luận và thực tiễn ở Việt Nam hiện nay. Đây cũng là vấn đề đặt ra đối với những người làm công tác nghiên cứu lý luận và hoạch định chiến lược phát triển văn hóa - xã hội ở nước ta. Vì vậy, tác giả chọn đề tài "**Kiến tạo đời sống văn hóa trên địa bàn quận Hà Đông, thành phố Hà Nội**" làm nội dung nghiên cứu của luận văn.

2. Tình hình nghiên cứu

2.1. Nhóm những công trình nghiên cứu, bài viết về lý luận kiến tạo và xây dựng đời sống văn hóa

Bài viết *Thách thức trong kiến tạo hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam hiện nay*, tác giả Nguyễn Huy Phòng, Viện Văn hóa và phát triển, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, nói về văn hóa Việt Nam là thành quả của quá trình lao động sáng tạo, giữ gìn và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta trong suốt chiều dài lịch sử, hình thành nên bản sắc văn hóa độc đáo, kết tinh thành hệ giá trị cao đẹp. Hiện nay, quá trình toàn cầu hóa hội nhập quốc tế đã mang lại nhiều cơ hội để tạo dựng những giá trị tích cực, góp phần làm phong phú bản sắc văn hóa dân tộc, song cũng đặt ra không ít những khó khăn thách thức. Việc nhận diện thách thức trong quá trình kiến tạo hệ giá trị văn hóa hiện nay là việc làm cần thiết, để văn hóa thực sự trở thành động lực, là sức mạnh nội sinh quan trọng trong quá trình phát triển bền vững đất nước.

Liên quan đến nội dung này, bài viết *Từ lý thuyết kiến tạo đến lý thuyết kiến tạo xã hội*, tác giả Nguyễn Quang Thuần nghiên cứu quá trình phát triển nhận thức của con người. Hai lý thuyết này đã cho phép giải thích quá trình thụ đắc và lĩnh hội tri thức mới.

Từ cái nhìn thực tiễn, tác giả Ngô Huy Đức, Nguyễn Thị Thanh Dung, với bài viết *Nhà nước kiến tạo phát triển*, nói đến Nhà nước kiến tạo phát triển là một khái niệm để chỉ nhà nước có vai trò to lớn

trong việc dẫn dắt, thúc đẩy phát triển kinh tế ở tốc độ cao hơn các nhà nước truyền thống và hiện được nhiều quốc gia vận dụng. Từ cách tiếp cận nhà nước của triết học Mác - Lênin các tác giả chỉ ra rằng nhà nước kiến tạo phát triển là một hình thức nhà nước, và nó cũng có thể vận dụng vào các nước đi theo con đường xã hội chủ nghĩa. Lý luận và thực tiễn nhà nước kiến tạo phát triển thế giới có ý nghĩa tham khảo đối với quá trình hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay.

Tác giả Nguyễn Sĩ Dũng với bài *Mô hình nhà nước kiến tạo phát triển có thể là sự lựa chọn phù hợp cho Việt Nam* cho thấy Đảng và Nhà nước đã đề ra đường lối công nghiệp hóa đất nước, đã công nhận cơ chế thị trường, nhưng vẫn coi trọng vai trò quản lý của Nhà nước. Như vậy tất cả các phần cấu thành quan trọng của một nhà nước kiến tạo phát triển đều đã được khẳng định trong đường lối phát triển.

Tác giả Tôn Thất Hiệp (2007) Luận văn Thạc sĩ chuyên ngành quản lý văn hóa Trường Đại học Văn hóa Hà Nội với đề tài *Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở ở quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng*. Luận văn đã trình bày một cách khái quát những vấn đề cơ bản về văn hóa và xây dựng đời sống văn hóa, hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở. Nêu một cách có hệ thống về nhận thức, phương thức các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, đồng thời cũng trình bày cụ thể các hoạt động đặc trưng của quá trình xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở tại quận Hải Châu cũng như những kết quả đạt được của các hoạt động ấy. Trên cơ sở đó, tác giả tiến hành nhận xét và đề xuất các giải pháp xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

2.2. Những bài viết, công trình nghiên cứu liên quan đến kiến tạo đời sống văn hóa ở quận Hà Đông

Cuốn sách *Lịch sử Đảng bộ thị xã Hà Đông qua các thời kỳ từ 1936-2000* (gồm 03 tập), nội dung chủ yếu nói đến công tác phát triển và xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền có nêu ra các giá trị văn hoá truyền thống, các nghề thủ công địa phương, các di tích gắn liền với đời sống của nhân dân địa phương.

Cuốn *Cẩm nang du lịch Hà Đông* do Quận uỷ, Ủy ban nhân dân quận Hà Đông phát hành năm 2011 nhằm quảng bá cho du lịch Hà Đông cung cấp nhiều tư liệu về các di tích và lễ hội trên địa bàn quận.

Một số luận văn thạc sĩ chuyên ngành quản lý văn hóa của các tác giả ở Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương như:

Đào Thùy Linh luận văn thạc sĩ quản lý văn hóa về đề tài *Cụm di tích đình, chùa, bia Bà La Khê gắn với phát triển du lịch ở quận Hà Đông* tại trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương. Luận văn đã đánh giá tổng quan về lịch sử hình thành, điều kiện kinh tế - văn hóa - xã hội của quận Hà Đông. Luận văn đã góp phần hệ thống hóa những vấn đề lý luận chung về quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa và quản lý di sản văn hóa.

Những công trình nghiên cứu trên đã cung cấp những tư liệu bổ ích giúp cho tác giả hệ thống những lý luận chung về kiến tạo đời sống văn hóa và những vấn đề thực tiễn xây dựng đời sống văn hóa. Tuy nhiên đến nay chưa có công trình nghiên cứu chuyên sâu nào liên quan đến kiến tạo đời sống văn hóa trên địa bàn quận Hà Đông. Vì vậy tác giả đã lựa chọn đề tài trên. Giải quyết những vấn đề đặt ra trong đề tài sẽ có ý nghĩa thiết thực trong thực tiễn kiến tạo đời sống văn hóa cơ sở, góp phần tích cực vào việc nâng cao chất lượng, hiệu quả đời sống văn hóa trên địa bàn quận Hà Đông.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Vận dụng lý thuyết kiến tạo để phân tích, đánh giá thực trạng kiến tạo đời sống văn hóa trên địa bàn quận Hà Đông, từ đó đề xuất các nhóm giải pháp góp phần nâng cao chất lượng hiệu quả đời sống văn hóa trên địa bàn quận Hà Đông.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để thực hiện mục đích trên đây, luận văn có nhiệm vụ:

- Hệ thống những vấn đề liên quan đến lý luận chung về kiến tạo đời sống văn hóa.

- Phân tích giới thiệu những nét khái quát về đặc điểm tự nhiên, xã hội địa bàn nghiên cứu là quận Hà Đông.

- Khảo sát, đánh giá thực trạng kiến tạo đời sống văn hóa ở quận Hà Đông, thành phố Hà Nội hiện nay.

- Đề xuất những nhóm giải pháp chủ yếu nhằm kiến tạo đời sống văn hóa trên địa bàn quận Hà Đông, thành phố Hà Nội trong thời gian tới.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận văn tập trung nghiên cứu vấn đề kiến tạo đời sống văn hóa trên địa bàn quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Về không gian: tập trung nghiên cứu kiến tạo đời sống văn hóa ở các phường trên địa bàn quận Hà Đông.

- Về thời gian: Luận văn tập trung nghiên cứu vấn đề kiến tạo đời sống văn hóa ở quận Hà Đông, thành phố Hà Nội trong phạm vi từ năm 2012 đến nay. Đây là thời điểm UBND quận Hà Đông tiến hành tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII về xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; tổng kết 15 năm thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, đề ra các phương hướng, giải pháp xây dựng đời sống văn hóa trong giai đoạn tiếp theo của quận Hà Đông.

5. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu đề ra luận văn sử dụng các phương pháp nghiên cứu chính như sau:

5.1. *Phương pháp điền dã dân tộc học (quan sát, tham dự, phỏng vấn sâu)*

5.2. *Phương pháp phân tích, tổng hợp, tra cứu tài liệu*

5.3. *Phương pháp tiếp cận liên ngành*

6. Đóng góp mới của luận văn

- *Đóng góp về mặt lý luận:* đây là công trình đầu tiên vận dụng lý thuyết kiến tạo vào xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn quận Hà Đông, kết quả nghiên cứu sẽ góp phần hoàn thiện lý luận chung về kiến tạo đời sống văn hóa trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế - một vấn đề mới đang được xã hội quan tâm.

- *Đóng góp về thực tiễn:* Luận văn góp phần nhận diện những vấn đề thực tiễn đặt ra trong kiến tạo đời sống văn hóa. Thông qua đó để hiểu rõ hơn về thực trạng văn hóa ở quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Luận văn chỉ ra sự cần thiết của việc tiếp tục phát huy tính chủ động, tích cực của các chủ thể trong xây dựng đời sống văn hóa ở quận Hà Đông nói riêng, thành phố Hà Nội nói chung. Kết quả nghiên cứu của luận văn là tài liệu tốt cho cán bộ quản lý, chính quyền và ngành văn hóa trên địa bàn quận Hà Đông tham khảo, vận dụng, chỉ đạo, tổ chức thực hiện xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn.

Đây cũng là nguồn tư liệu tham khảo cho việc học tập, nghiên cứu, giảng dạy các nội dung về xây dựng đời sống văn hóa.

7. Cấu trúc của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận văn gồm có 3 chương:

Chương 1: Những vấn đề chung về kiến tạo đời sống văn hóa và tổng quan về quận Hà Đông

Chương 2: Thực trạng kiến tạo đời sống văn hóa ở quận Hà Đông

Chương 3: Giải pháp kiến tạo đời sống văn hóa ở quận Hà Đông.

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ KIẾN TẠO ĐỜI SỐNG VĂN HÓA VÀ TỔNG QUAN VỀ QUẬN HÀ ĐÔNG

1.1. Lý luận chung

1.1.1. Các khái niệm

1.1.1.1. Kiến tạo

Lý thuyết “kiến tạo” đang được vận dụng ở rất nhiều ngành. Đối với mỗi lĩnh vực cụ thể, kiến tạo luôn mang ý nghĩa là tạo ra một sản phẩm mới, sự thay đổi mới hiệu quả hơn. Kế thừa những quan điểm trên, khái niệm “kiến tạo” được sử dụng trong luận văn này không chỉ mang nghĩa kiến thiết, xây dựng một cách cụ thể mà còn hàm nghĩa về sự chủ động, tích cực của các chủ thể tạo ra những cái mới, những sự vật mới trong quá trình hoạt động thực tiễn.

1.1.1.2. Đời sống văn hóa

Dựa trên các khái niệm về đời sống văn hóa và các lĩnh vực văn hóa, trong phạm vi yêu cầu của đề tài nghiên cứu, tác giả hiểu: Đời sống văn hóa là phương thức những hoạt động sống của con người, được con người nhận thức và thực hiện một cách tích cực, chủ động, có định hướng nhằm tạo ra những giá trị văn hóa tốt đẹp. Đời sống văn hóa bao gồm các yếu tố văn hóa như: các sản phẩm văn hóa vật thể, các thiết chế văn hóa và hoạt động văn hóa của con người.

1.1.1.3. Kiến tạo đời sống văn hóa

Sự kiến tạo đời sống văn hóa có thể hiểu là: sự chủ động tiếp nhận chủ trương, cách thức xây dựng đời sống văn hóa, qua đó thay đổi nhận thức và hành động trong quá trình thực hành văn hóa của các chủ thể để tạo ra một đời sống văn hóa phong phú, đa dạng, lành mạnh phù hợp với môi trường sống, đáp ứng nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ đời sống văn hóa của các tầng lớp nhân dân.

1.1.2. Nội dung kiến tạo đời sống văn hóa

1.1.2.1. Kiến tạo nếp sống văn hóa, văn minh đô thị

- Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới,việc tang và lễ hội:
- Xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước
- Xây dựng văn hóa ứng xử

1.2.2.2. Kiến tạo các phong trào văn hóa

Tổ chức, xây dựng các phong trào văn hóa là một trong những nội dung quan trọng trong xây dựng đời sống văn hóa, cũng là nhân tố chính của phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Từ các mô hình xây dựng của phong trào TĐĐKXDĐSVH như: “Gia đình văn hóa”; “Làng văn hóa”; “Tổ dân phố văn hóa”; “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” đã góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội, làm cho văn hóa thấm sâu vào đời sống xã hội, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống, xây dựng nếp sống văn minh và môi trường văn hóa lành mạnh.

1.2.2.3. Kiến tạo các thiết chế văn hóa

Thiết chế văn hóa là một tổ chức văn hóa có kết cấu chặt chẽ. Năm 1998, Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII của Đảng về văn hóa đã nhận định: “*Một bộ phận quan trọng thiết chế văn hóa (nhà văn hóa, câu lạc bộ, bảo tàng, thư viện, cửa hàng sách báo, khu vui chơi giải trí....) gần đây đã có những phương thức hoạt động mới có hiệu quả*”.

1.2.2.4. Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa

Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc phải hướng tới mục tiêu giáo dục truyền thống đoàn kết, yêu nước, cách mạng, nhân văn đối với mỗi người dân địa phương, được xác định là nhiệm vụ then chốt của Chiến lược phát triển văn hóa, do đó các chủ thể quản lý văn hóa từ Trung ương đến cơ sở cần phải chủ động, kịp thời trong công tác ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện, đặc biệt cần huy động sức mạnh của các chủ thể cộng đồng trong công tác quản lý, tu bổ tôn tạo, phát huy các giá trị di sản văn hóa.

1.2.2.5. Kiến tạo môi trường văn hóa xanh - sạch - đẹp - an toàn

Môi trường văn hóa là sự hiện diện các vật thể văn hóa và nhân cách con người trong môi trường sinh sống của con người. Xây dựng môi trường văn hóa là thể hiện sự tương tác qua môi quan hệ hữu cơ, gắn bó của con người với môi trường tự nhiên, môi trường xã hội. Nội dung này nhấn mạnh 4 tiêu chuẩn quan trọng hàng đầu của việc xây dựng môi trường văn hóa là: xây dựng môi trường văn hóa xanh; xây dựng môi trường văn hóa sạch; xây dựng môi trường văn hóa đẹp; xây dựng môi trường văn hóa an toàn.

1.1.3. Căn cứ pháp lý kiến tạo đời sống văn hóa

1.1.3.1. Văn bản của Đảng

- Nghị quyết Đại hội V (1982).

- Chỉ thị 27-CT/TW ngày 12/01/1998 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

- Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 05/02/2015 của Ban Chấp hành Trung ương về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội.

- Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2015 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015-2030.

- Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 15/12/2016 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.-

1.1.3.2. Văn bản của Nhà nước

Văn bản của Chính phủ:

Quyết định 308/2005/QĐ-TTg ngày 25/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

Nghị định 103/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng.

Quyết định số 159/QĐ-TTg ngày 15/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo Trung ương Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

Nghị định số 122/2018/NĐ-CP quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.

Nghị định số 166/2018/NĐ-CP quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử- văn hóa, danh lam thắng cảnh.

Văn bản của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch:

- *Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL* quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa- Khu thể thao thôn.

Thông tư 12/2011/TT-BVHTTDL quy định chi tiết về tiêu chuẩn,

trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận danh hiệu *Gia đình văn hóa, Thôn văn hóa, Làng văn hóa, Ấp văn hóa, Bản văn hóa, Tổ dân phố văn hóa* và tương đương.

Văn bản của thành phố Hà Nội:

- *Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 18/02/2016* của UBND thành - *Kế hoạch số 165/KH-UBND* của UBND thành phố Hà Nội về việc triển khai thực hiện *Chương trình 04-CTr/TU* về phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Thủ đô, xây dựng người Hà Nội thanh lịch văn minh giai đoạn 2016-2020.

- *Kế hoạch số 155/KH-UBND* ngày 18/8/2016 của UBND thành phố Hà Nội về triển khai thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- *Quyết định số 3012/QĐ-UBND* ngày 18/6/2009 về việc ban hành Quy chế công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, “Đơn vị văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa” trên địa bàn thành phố Hà Nội.

1.2. Tổng quan về quận Hà Đông

1.2.1. Vị trí địa lý và lịch sử hình thành

Hà Đông ngày nay là quận có diện tích lớn thứ hai của Thủ đô Hà Nội (sau quận Long Biên) với diện tích hơn 48km², dân số hơn 388.907 người; phía đông giáp huyện Thanh Trì và quận Thanh Xuân, phía tây giáp huyện Quốc Oai, Hoài Đức, phía nam giáp huyện Thanh Oai và Chương Mỹ, phía bắc giáp quận Nam Từ Liêm và huyện Hoài Đức. Hà Đông nằm trên giao lộ của các tuyến đường lớn như Quốc lộ 6, Quốc lộ 21B, Quốc lộ 70A và đường trục phía nam Hà Nội (nối từ Hà Đông đến Cầu Giẽ - Phú Xuyên), là cửa ngõ phía tây nam của Thủ đô cách trung tâm thành phố 10 Km.

1.2.2. Dân số và nguồn lao động

Theo Báo cáo kết quả của Ban chỉ đạo tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 của UBND quận Hà Đông: tổng số hộ trên địa bàn quận tại thời điểm 01/4/2019 là 106.023 hộ; tỷ lệ tăng hộ bình quân giai đoạn 2009-2019 là 5,70%. Tổng dân số toàn quận vào 0 giờ ngày 01/4/2019 là 388.907 người, trong đó nam là 192.230 người, nữ là 196.677 người.

1.2.3. Đặc điểm kinh tế và đời sống văn hóa

Về kinh tế, Hà Đông là đầu mối của nhiều tuyến đường giao thông quan trọng đi các tỉnh Tây Bắc: Hòa bình, Sơn La, Điện Biên.

Hà Đông có vị trí chiến lược cả về chính trị, kinh tế và quân sự. Tuyến đường sắt trên cao Hà Đông - Cát Linh chạy qua địa bàn quận. Quận Hà Đông có cơ cấu kinh tế chuyên dịch, với tỷ trọng công nghiệp, xây dựng chiếm 53,5%, thương mại - dịch vụ - du lịch chiếm 45,5%, nông nghiệp chỉ còn 1,0%.

1.2.4. Vai trò của kiến tạo đời sống văn hóa đối với phát triển kinh tế- xã hội trên địa bàn quận Hà Đông

Đối với kinh tế: Ngày nay, không ai có thể phủ nhận vai trò quan trọng của văn hóa với tư cách là nhân tố trực tiếp tham gia vào quá trình phát triển kinh tế. Lịch sử phát triển của loài người cho thấy, ở bất kỳ thời kỳ nào, với bất kỳ quốc gia nào, con người cũng đều đóng vai trò quyết định với quá trình sản xuất, mà trước hết, họ là một thực thể văn hóa.

Vai trò đối với xã hội: Hà Đông đang thể hiện các đặc trưng của của văn hóa đô thị Việt Nam mới, một văn hóa đô thị năng động hơn theo hướng hiện đại, tiệm cận với những giá trị văn hóa nhân loại. Thông qua việc kiến tạo đời sống văn hoá ở cơ sở, các yếu tố văn hoá và nhân tố con người được phát huy, tạo động lực thúc đẩy kinh tế của quận được phát triển, góp phần xoá đói giảm nghèo, giải quyết các chính sách, an sinh xã hội.

Vai trò đối với xây dựng con người: Với chức năng định hướng, đào tạo con người theo các giá trị chân - thiện - mỹ, văn hóa có khả năng xây dựng, làm hình thành trong phẩm chất của mọi thành viên xã hội ý thức phát huy các tiềm năng về thể lực, trí lực và nhân cách để đóng góp vào sự nghiệp phát triển của dân tộc.

Đối với việc bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa

Tuyên bố toàn cầu về đa dạng văn hóa của UNESCO nêu rõ: *Di sản ở mọi hình thức của nó phải được bảo tồn, phát huy và truyền thụ cho các thế hệ tương lai như là cơ sở dữ liệu lưu lại kinh nghiệm và những khát vọng của con người, nhằm tăng cường tính sáng tạo với tất cả sự đa dạng của nó và truyền cảm hứng cho cuộc đối thoại giữa các nền văn hóa.*

Tiểu kết

Kiến tạo đời sống văn hóa cơ sở là một bộ phận không thể thiếu trong quá trình xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội ở mỗi quốc gia, dân tộc, địa phương. Khái niệm kiến tạo đời sống văn hóa được hiểu là: *Sự chủ động tiếp nhận chủ trương, cách thức xây dựng đời sống văn hóa, qua đó thay đổi nhận thức và hành động trong quá trình*

thực hành văn hóa của các chủ thể để tạo ra một đời sống văn hóa phong phú, đa dạng, lành mạnh phù hợp với môi trường sống, đáp ứng nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ đời sống văn hóa của các tầng lớp nhân dân

Chương 2

THỰC TRẠNG KIẾN TẠO ĐỜI SỐNG VĂN HÓA TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN HÀ ĐÔNG

2.1. Chủ thể kiến tạo

2.1.1. Chủ thể chính quyền

2.1.1.1. UBND quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

UBND quận Hà Đông, thành phố Hà Nội là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, thực hiện chức năng quản lý hành chính nhà nước, chấp hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp cũng như các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên.

2.1.1.2. Phòng Văn hóa và Thông tin quận

Được thành lập tại *Quyết định số 428/QĐ-UBND* ngày 15/3/2005, là cơ quan chuyên môn tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân quận Hà Đông thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, gia đình, thông tin - truyền thông trên địa bàn quận, chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND quận Hà Đông, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông.

2.1.1.3. Ban chỉ đạo Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa quận Hà Đông.

Ban chỉ đạo Phong trào *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa* quận Hà Đông có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các Nghị quyết, văn bản của Thành ủy, HĐND, UBND thành phố Hà Nội và quận Hà Đông về xây dựng đời sống văn hóa quận.

2.1.1.4. UBND phường

Căn cứ các khoản 3, 4, 5 Điều 111; các khoản 1, 2, 4 Điều 112; các khoản 2, 3, 4 Điều 113; các điều 114, 115, 116, 117 và các khoản 2, 3, 4 Điều 118 của *Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân*, các quy định khác của pháp luật có liên quan, Ủy ban nhân dân phường thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được quy định như: xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm trình Ủy ban nhân dân quận phê duyệt; tổ chức thực hiện kế hoạch sau khi

được phê duyệt. Tổ chức thực hiện thống nhất kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch đô thị, xây dựng nếp sống văn minh đô thị, phòng, chống các tệ nạn xã hội, giữ gìn trật tự vệ sinh, sạch đẹp khu phố, lòng đường, lề đường, trật tự công cộng và cảnh quan đô thị trên địa bàn.

2.1.1.5. Ban chỉ đạo phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa các phường.

Theo hướng dẫn của Ban chỉ đạo phong trào *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa* quận Hà Đông, các phường tiến hành thành lập Ban chỉ đạo cũng như kiện toàn Ban chỉ đạo khi có sự thay đổi về nhân sự để đảm bảo xuyên suốt trong quá trình triển khai thực hiện Phong trào tại địa phương, thành phần Ban chỉ đạo được cơ cấu như sau:

2.1.2. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

2.1.2.1. Mặt trận Tổ quốc

Trong công cuộc đổi mới đất nước, công tác tăng cường vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc thực hiện mục tiêu: “*Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*” là nhiệm vụ trọng tâm của hệ thống Mặt trận.

2.1.2.2. Các đoàn thể chính trị- xã hội

Hội Liên hiệp Phụ nữ quận: xây dựng kế hoạch thực hiện phong trào gắn với tăng cường công tác gia đình, chỉ đạo các cơ sở Hội xây dựng kế hoạch phù hợp với từng đơn vị, đề ra các giải pháp tổ chức thực hiện có hiệu quả.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: Để việc triển khai các nội dung xây dựng đời sống văn hóa có sức lan tỏa rộng khắp trong đoàn viên thanh niên toàn quận, căn cứ chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” quận.

Hội Cựu Chiến binh quận: giúp cho các hội viên thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị, các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, công tác quốc phòng – an ninh tại địa phương; phát huy vị trí, vai trò của tổ chức Hội trong hệ thống chính trị; cũng như tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động của cả nước, địa phương.

2.1.3. Các doanh nghiệp

Nhiều các doanh nghiệp đang là chủ đầu tư của các khu đô thị mới như khu đô thị Văn Quán, Dương Nội, Văn Phú, Thanh Hà - Mường Thanh, Park city, Văn Khê, Kiến Hưng Luxury, Mỗ Lao,...

2.1.4. Cư dân

Thôn, tổ dân phố không phải là một cấp hành chính mà là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư có chung địa bàn cư trú trong một khu vực ở một xã, phường, thị trấn (xã, phường, thị trấn sau đây gọi chung là cấp xã); nơi thực hiện dân chủ trực tiếp và rộng rãi để phát huy các hình thức hoạt động tự quản, tổ chức nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ cấp trên giao.

2.1.5. Cơ chế phối hợp

2.1.5.1. Chủ thể chính quyền

Có vai trò chủ đạo số một, vì chính quyền thực hiện việc quản lý xã hội. Chính quyền đề ra các chính sách, có quyền lực quyết định sự ra đời của các tổ chức, đoàn thể, có bộ máy trong tay để xử lý những việc làm không tốt.

2.1.5.2. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

Mặt trận tổ quốc là một tổ chức liên minh chính trị, tập hợp các thành viên trong xã hội để thực hiện nhiệm vụ chính trị. Các đoàn thể khác tùy theo đối tượng mà đoàn thể được giao nhiệm vụ tập hợp các hội viên có cùng lý tưởng, mục tiêu, nhiệm vụ để thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước.

2.1.5.3. Doanh nghiệp

Doanh nghiệp là các đơn vị kinh tế, có 2 loại doanh nghiệp

Loại 1, doanh nghiệp được nhận nhiệm vụ xây dựng các khu đô thị mới và được giao quản lý các khu đô thị.

Loại 2, doanh nghiệp là các đơn vị đóng trên địa bàn quận, chủ yếu là thực hiện nhiệm vụ kinh tế.

2.1.5.4. Cư dân

Cư dân có nhiệm vụ chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, là những người trực tiếp thực hiện những chủ trương đó.

2.2. Nội dung kiến tạo đời sống văn hóa ở quận Hà Đông

2.2.1. Kiến tạo nếp sống văn hóa, văn minh đô thị

2.2.1.1. Kế hoạch xây dựng nếp sống văn minh trong vệ sinh môi trường và lễ hội

Xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh là nhiệm vụ trọng tâm, cơ bản, cốt lõi trong sự nghiệp xây dựng đời sống văn hóa. Hà Đông là đơn vị đầu tiên của Thành phố Hà Nội đã thể chế hóa với các tiêu chí

hết sức cụ thể để thực hiện tốt Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 12/01/1998 của Bộ Chính trị về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.

(1) Về việc cưới

Kết quả việc cưới thực hiện theo nếp sống văn minh:

Năm	Việc cưới thực hiện theo nếp sống văn minh				
	Tổng số	Số đám	Tỷ lệ %	Thực hiện cưới tiệc trà, báo hỷ	Tỷ lệ %
2012	2.469	2.083	84,4	12	0,4
2013	1.781	1.675	94,1	23	1,2
2014	988	931	94,3	17	1,7
2015	1.058	1.037	98,1	10	0,9
2016	1.246	1.192	95,7	25	2,0
2017	1.091	1.059	97,1	36	3,2
2018	1.073	1.051	98	23	2,1
2019	971	965	99,4	25	2,5
Tổng số	10.677	9.997	93,6	171	1,6

Biểu 2.1: Kết quả thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới
(Nguồn: Ban Dân vận quận Hà Đông, tổng hợp: Tác giả)

(2) Về việc tang

Năm	Số lượng đám tang	Số đám thực hiện NSVM	Tỷ lệ %	Số đám hỏa táng	Tỷ lệ %
2012	859	840	97,9	365	42,4
2013	297	296	99,6	175	58,9
2014	613	613	100	356	58
2015	453	453	100	329	72,6
2016	656	654	99,8	427	65,09
2017	651	651	100	439	67,4
2018	741	741	100	556	75
2019	628	628	100	477	75,9
Tổng	4.898	4.878	99,6	3.124	63,7

Biểu 2.2: Kết quả thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang
(Nguồn: Ban Dân vận Quận ủy, tổng hợp: Tác giả)

2.2.1.2. Quy ước, hương ước

Tại các phường: công tác xây dựng quy ước được UBND các phường thực hiện theo đúng hướng dẫn của quận, từ việc thành lập Ban soạn thảo và tổ chức soạn thảo, tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức và nhân dân vào dự thảo; thảo luận; trình UBND quận phê duyệt. Sau khi quy ước được UBND quận phê duyệt, UBND các phường làm các thủ tục đề nghị Sở Thông tin Truyền thông cấp phép in ấn và xuất bản để triển khai rộng rãi tới các hộ gia đình.

2.2.1.3. Văn hóa ứng xử

Quận Hà Đông có địa bàn rộng, đang trong quá trình đô thị hóa, người dân từ mọi miền đến định cư, sinh sống mang theo những phong tục, tập quán, lối sống, nếp sống khác nhau, đây là yếu tố quan trọng thúc đẩy kiến tạo lối sống, nếp sống trật tự, kỷ cương.

2.2.2. Kiến tạo các phong trào văn hóa

2.2.2.1. Phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

2.2.2.2. Phong trào xây dựng gia đình văn hóa

Phong trào xây dựng Gia đình văn hóa trên địa bàn quận Hà Đông đã góp phần thúc đẩy kinh tế phát triển, tăng cường củng cố hệ thống thiết chế văn hóa ở cơ sở; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, tác động hiệu quả vào phong trào phát triển kinh tế hộ gia đình.

Năm	Tổng số hộ gia đình	Số hộ đạt GDVH	Tỷ lệ % đạt
2012	56.028	49.421	88,2
2013	59.342	52.637	88,7
2014	62.765	52.738	88,8
2015	62.863	56.200	89,4
2016	63.000	56.400	89,5
2017	66.889	60.021	89,7
2018	68.114	61.235	89,9
2019	70.538	63.772	90

Biểu 2.3. Kết quả thực hiện phong trào Gia đình Văn hóa

(Nguồn: Phòng Văn hóa và Thông tin quận Hà Đông, tổng hợp từ: Tác giả)

2.2.2.3. Phong trào xây dựng tổ dân phố văn hóa

Phòng Văn hóa và Thông tin quận là cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo Phong trào đã tham mưu ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, trong đó nhấn mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức của người dân về vai trò, tầm quan trọng của phong trào xây dựng tổ dân phố văn hóa.

Năm	Tổng số tổ dân phố	Số tổ đạt văn hóa	Tỷ lệ % đạt
2012	231	162	71
2013	232	167	72
2014	232	168	72,4
2015	236	172	72,8
2016	247	180	72,9
2017	247	181	73,2
2018	247	182	73,6
2019	250	201	80,4

Biểu 2.4. Kết quả xây dựng Tổ dân phố văn hóa

(Nguồn: Phòng Văn hóa và Thông tin, tổng hợp: Tác giả)

2.2.2.4. Phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa

Phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa là phong trào được xây dựng trên cơ sở nền tảng của cuộc vận động *Xây dựng nếp sống văn hóa công nghiệp trong công nhân viên chức lao động Thủ đô* được Liên đoàn Lao động Thành phố phát động từ năm 2001. Trong quá trình thực hiện, căn cứ tình hình thực tế của phong trào, tên gọi của các danh hiệu hiện nay được thống nhất là *Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa*.

2.2.2.5. Phong trào xây dựng phường đạt chuẩn văn minh đô thị

Tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận *Phường đạt chuẩn văn minh đô thị* quy định tại Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24/01/2013 của Bộ VHTT&DL đó là: Quản lý kiến trúc, xây dựng đô thị theo quy hoạch; Nâng cao chất lượng Gia đình văn hóa, Tổ dân phố văn hóa; Xây dựng phong trào văn hóa, thể thao; Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa đô thị; Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương.

2.2.2.6. Phong trào xây dựng người tốt việc tốt và các gương điển hình tiên tiến

Nhận thức rõ vai trò, tác dụng của phong trào thi đua “Người tốt, việc tốt”, những năm qua, chính quyền các cấp quận Hà Đông đã phát động phong trào này với nội dung ngày càng thiết thực, mang lại hiệu quả rõ nét. Qua đó, trên địa bàn quận xuất hiện nhiều tấm gương, mô hình, điển hình tiêu biểu trong cán bộ, công chức, viên chức và cộng đồng.

2.2.2.7. Phong trào Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại

Kết quả:

Loại hình CLB	Số lượng Câu lạc bộ	Số lượng thành viên tham gia CLB
CLB bóng bàn	38	527
CLB bóng đá	21	42
CLB tennis	8	176
CLB Cầu Lông	20	619
CLB Cờ Vua	12	470
CLB xe đạp	5	256
CLB Bơi lội	3	78
CLB dưỡng sinh	18	960
CLB thể hình	7	378

Biểu 2.6. Biểu thống kê các mô hình Câu lạc bộ thể dục thể thao
(Nguồn: Trung tâm VH TT & TT quận Hà Đông, tác giả tổng hợp)

2.2.3. Phát triển các thiết chế văn hóa

2.2.3.1. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao quận

2.2.3.2. Nhà văn hóa tổ dân phố

2.2.3.3. Điểm Bưu điện Văn hóa

2.2.3.4. Các thiết chế văn hóa thể thao khác

2.2.4. Bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa

Công tác bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa trên địa bàn quận cơ bản tập trung vào các nội dung: đảm bảo an ninh, an toàn trật tự cho người tham gia hành lễ và an toàn cho các hiện vật, đồ thờ có trong di tích; đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ di tích trong mùa mưa bão; chấp hành việc thực hiện nếp sống văn minh tại các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo; xây dựng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác đầu tư, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích

trên địa bàn theo đúng quy định của Luật Di sản văn hóa và quy định của các cấp, các ngành có liên quan, thực hiện việc thẩm định, phê duyệt các dự án tu bổ, tôn tạo di tích, đảm bảo việc thực hiện theo đúng quy định trước khi triển khai thi công.

2.2.5. Kiến tạo môi trường xanh - sạch - đẹp - an toàn

Xác định đây là một tiêu chí quan trọng và khó thực hiện nên cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội của quận đã quan tâm phối hợp thực hiện, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện trong đó chú trọng đến công tác thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức, tổ chức hội nghị nghe các ngành và phương báo cáo đánh giá tiến độ, có chỉ đạo sát sao, kịp thời đối với từng vấn đề, từng lĩnh vực theo phương châm “rõ vị trí, rõ công việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm”.

2.3. Đánh giá chung

2.3.1. Kết quả

Về kiến tạo nếp sống văn hóa, văn minh đô thị: trên địa bàn quận việc thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh đô thị đã có sự chuyển biến tích cực, dần đi vào nề nếp.

Kiến tạo các phong trào văn hóa: các phong trào văn hóa ở các địa bàn dân cư, đặc biệt là phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đã được nhân rộng sang lĩnh vực cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, với các danh hiệu cơ quan văn hóa, đơn vị văn hóa,....

Phong trào Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại: Công tác thể dục, thể thao của quận Hà Đông đã có nhiều khởi sắc trong phong trào thể dục, thể thao quần chúng cũng như thể thao thành tích cao.

Về kiến tạo các thiết chế văn hóa: trong những năm qua, hệ thống thiết chế văn hóa trong toàn quận đã được chú trọng đầu tư.

Về bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa: điểm đáng ghi nhận đó là công tác xã hội hóa đầu tư cho phát triển văn hóa ở quận Hà Đông ngày một tăng, ngoài nguồn vốn đầu tư từ ngân sách quận, quận Hà Đông đã huy động được một số nguồn lực từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa ở địa phương.

Về kiến tạo môi trường xanh - sạch - đẹp - an toàn: những mô hình kiến tạo môi trường xanh - sạch - đẹp- an toàn ở quận Hà Đông đã lan rộng trong cộng đồng, lồng ghép hiệu quả với các phong trào

xây dựng đô thị văn minh, giữ gìn vệ sinh môi trường, người tốt - việc tốt... từ đó khơi dậy tinh thần thi đua trong các tầng lớp nhân dân. Những tuyến phố văn minh đô thị đã được chỉnh trang, cơ sở hạ tầng được quan tâm đầu tư, bộ mặt đô thị bảo đảm sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn mang đến đời sống tinh thần vui tươi cho cộng đồng.

2.3.2. Hạn chế, yếu kém

Công tác tuyên truyền: được các địa phương vận dụng thực hiện theo từng nhóm chủ đề nhưng chưa triển khai sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân.

Kiến tạo nếp sống văn hóa, văn minh đô thị: Các hành vi văn hóa ứng xử - giao tiếp nơi công cộng và trong cộng đồng dân cư đã được quan tâm xây dựng nhưng một số địa phương chưa theo kịp sự phát triển của đô thị, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến việc tang, việc cưới...

Các phong trào văn hóa, các cuộc vận động: được các cấp, các ngành và địa phương quan tâm thực hiện với nhiều mô hình mới, nhân rộng các mô hình cũ.

Đối với các thiết chế văn hóa: quận Hà Đông, hiện đang từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng theo hướng phát triển của đô thị hiện đại.

Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa:

Bên cạnh những kết quả đã làm được, công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn quận vẫn còn những hạn chế như: việc triển khai quy hoạch di tích ở nhiều địa phương chưa kịp thời; công tác bảo vệ di sản ở một số địa phương còn chưa tốt, nhiều di sản còn bị xâm hại.

Kiến tạo môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn: một số nơi, khu vực việc kiến tạo không gian sống còn chưa được chú trọng hoặc việc thực hiện đạt hiệu quả chưa cao; các điểm tập kết, trung chuyển rác còn thiếu...

Tiểu kết

Chương 2 đi sâu phân tích đánh giá thực trạng kiến tạo đời sống văn hóa trên địa bàn quận với 05 nội dung: kiến tạo nếp sống văn hóa, văn minh đô thị; các phong trào văn hóa; các thiết chế văn hóa; bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa; môi trường cảnh quan sạch - đẹp - an toàn. Để đạt được kết quả trong từng bước kiến tạo đời sống văn hóa cơ sở ở quận Hà Đông, trong đó các cơ quan quản lý nhà nước từ quận tới phường đóng vai trò chủ đạo đã có những phương thức, cách thức tổ chức thực hiện chủ động, sáng tạo, do đó đã có tác động mạnh mẽ, tạo sự chuyển biến tích cực, thu hút tiềm năng của

nhân dân và các doanh nghiệp tham gia vào các hoạt động góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân.

Chương 3

GIẢI PHÁP KIẾN TẠO ĐỜI SỐNG VĂN HÓA Ở QUẬN HÀ ĐÔNG

3.1. Những yếu tố tác động đến kiến tạo đời sống văn hóa ở quận Hà Đông

3.1.1. Những yếu tố thuận lợi

Kiến tạo ĐSVH ở quận Hà Đông là điều kiện thiết yếu để bồi đắp nền tảng tinh thần cho xã hội; xây dựng hoàn thiện cơ chế, chính sách, thiết chế văn hóa cộng đồng; góp phần tạo điều kiện cần thiết để nhân dân phát huy và thực hiện quyền làm chủ của mình trong sáng tạo, hưởng thụ các giá trị văn hóa, nghệ thuật, xây dựng lối sống văn minh, lịch sự, giữ gìn trật tự, kỷ cương; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân và tạo ra động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - văn hóa xã hội, đảm bảo ổn định chính trị.

3.1.2. Những yếu tố khó khăn

Thực tế cho thấy ở một số khu vực của quận nhân dân có đời sống kinh tế phát triển, dưới tác động của khoa học - công nghệ hiện đại, đời sống văn hóa xã hội có thêm những thuận lợi để hình thành và phát triển theo hướng hiện đại với hình thức phong phú, đa dạng hơn. Song, khoa học - công nghệ phát triển cũng đem lại những hệ lụy không nhỏ cho con người và đời sống văn hóa xã hội.

3.2. Phương hướng kiến tạo đời sống văn hóa ở quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

3.2.1. Phương hướng

Trong thời kỳ đổi mới hiện nay, Đảng ta đã khẳng định nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII (1998) về **“Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”** đến nay vẫn là Nghị quyết có ý nghĩa chiến lược, chỉ đạo quá trình xây dựng và phát triển sự nghiệp văn hóa ở nước ta, cần được kế thừa, bổ sung và phát huy trong thời kỳ mới.

3.2.2. Mục tiêu

Mục tiêu cụ thể:

- Phát triển văn hoá - xã hội trên cơ sở kế thừa truyền thống văn hiến của Thủ đô Hà Nội - Thủ đô anh hùng, thành phố vì hoà bình.

Phấn đấu năm 2020 quận Hà Đông đạt:

- Danh hiệu Gia đình văn hóa: đạt 90 % trở lên
- Danh hiệu Tô dân phổ văn hoá đạt 75 % trở lên [PL2, tr.145].

3.3. Một số giải pháp

3.3.1. Về nâng cao nhận thức

- Trong bối cảnh CNH, HĐH, đô thị hóa và giao lưu hội nhập quốc tế về văn hóa hiện nay, đòi hỏi các chủ thể phải nhận thức đúng, rõ vai trò của đời sống văn hóa cơ sở một cách tự giác là giải pháp quan trọng. Bởi vì nếu không có nhận thức đúng đắn, toàn diện về đời sống văn hóa cơ sở, các chủ thể quản lý nhà nước sẽ không có quy hoạch tốt, chỉ đạo sát với thực tiễn, những hành động thực tiễn phù hợp. Đồng thời từ sự không hiểu hết vai trò của văn hóa và đời sống văn hóa thì chính các chủ thể cộng đồng dân cư sẽ dẫn tới tình trạng thờ ơ trong quá trình các hoạt động văn hóa ở cơ sở hình thành, vận động và biến đổi. Vì vậy việc nhận thức đúng đắn, toàn diện về văn hóa và đời sống văn hóa của các chủ thể sẽ tạo ra sự cộng hưởng tốt để kiến tạo đời sống văn hóa đáp ứng được nhu cầu phát triển hài hòa và bền vững.

3.2.2. Về cơ chế, chính sách

- Cơ chế tạo điều kiện để mọi tổ chức, cá nhân, quân chúng nhân dân chủ động tham gia kiến tạo đời sống văn hóa
- Hoàn thiện và phát huy vai trò của hệ thống thiết chế văn hóa

3.2.3. Tổ chức các phong trào kiến tạo đời sống văn hóa

Nằm trong quy luật phát triển chung của toàn xã hội, trong bối cảnh mới, đặc biệt là những tác động của những giá trị mới, hiện đại của cuộc Cách mạng công nghệ lần thứ tư, các phong trào văn hóa cũng được đặt trước nhiều khó khăn, thách thức đòi hỏi phải có sự đổi mới để thích ứng, đòi hỏi việc nghiên cứu, tìm tòi, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng các phong trào văn hóa, mô hình văn hóa là nhiệm vụ then chốt, góp phần to lớn thay đổi diện mạo đời sống văn hóa ở địa phương.

3.2.4. Phát huy vai trò của các chủ thể kiến tạo đời sống văn hóa

3.3.3.1. Chủ thể quản lý nhà nước

3.3.3.2. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

3.3.3.3. Doanh nghiệp

3.3.3.4. Cư dân

3.2.5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, thi đua khen thưởng

Công tác thanh tra, kiểm tra, thi đua khen thưởng là việc làm cần thiết, là thước đo sự hiệu quả của các chủ trương, nhiệm vụ. Thanh tra, kiểm tra là để hạn chế những vấn đề còn tồn tại và kịp thời nắm bắt những ưu điểm, phát hiện kịp thời những sai lệch, từ đó có các biện pháp ngăn chặn, xử lý để hạn chế tối đa những sai phạm trong quá trình triển khai thực hiện các hoạt động văn hóa tại địa phương. Trong thời gian qua, quận Hà Đông đã làm tốt vai trò này, tuy nhiên, những yếu kém, những khó khăn trong việc xây dựng và quản lý các hoạt động văn hóa còn nhiều và diễn biến phức tạp. Công tác này cần được chú trọng hơn nữa.

Tiểu kết

Trên cơ sở nghiên cứu thực trạng kiến tạo đời sống văn hóa ở quận Hà Đông, tác giả nhận thấy những yếu tố cơ bản tác động đến sự kiến tạo đời sống văn hóa, đó là những yếu tố về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, môi trường. Những yếu tố này có thể tác động tích cực nhưng cũng có thể tác động tiêu cực đến sự kiến tạo đời sống văn hóa. Vì vậy, dù đã nhận diện được những yếu tố tác động các chủ thể cũng cần chú ý đến cách thức tác động, chiều hướng tác động của các yếu tố đó đến đời sống văn hóa ở cơ sở.

KẾT LUẬN

1. *Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI* đã khẳng định “Văn hóa là nền tảng tinh thần xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước” và “làm cho văn hóa thấm sâu vào đời sống xã hội”. Như vậy cho thấy rằng, văn hóa không phải là của riêng ai mà văn hóa là của mọi người, mọi nhà, của toàn xã hội, vì vậy văn hóa cần huy động sức mạnh của mọi chủ thể tham gia vào kiến tạo đời sống văn hóa. Trong công trình này, sự kiến tạo đời sống văn hóa được hiểu là: sự tác động có suy tính của con người trên các lĩnh vực kinh tế; tư tưởng chính trị; nếp sống, kỷ cương, luật pháp; môi trường văn hóa; các thiết chế văn hóa và hoạt động văn hóa của con người,... để tất cả các thành tố đó phát triển theo hướng lành mạnh, ngày một tốt đẹp đáp ứng yêu cầu về vật chất và tinh thần của cá nhân và cộng đồng xã hội.

2. Là một trong những quận được sáp nhập vào thủ đô Hà Nội, nhằm đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và phát triển Thủ đô trong tình hình mới, Hà Đông đã xác định rõ phương hướng, nhiệm vụ là xây dựng quận Hà Đông trở thành đô thị phát triển mạnh, toàn diện và bền vững, trong đó chú trọng quan tâm nâng cao đời sống vật chất tinh thần của nhân dân, tạo chuyển biến mới trong xây dựng văn hóa người Hà Nội thanh lịch, văn minh. Từ nhiều năm nay, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Quận ủy, HĐND, UBND quận, cấp ủy, chính quyền các địa phương và sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất cùng vào cuộc của các ban, ngành, đoàn thể từ quận tới các phường, tổ dân phố đã coi trọng triển khai các hoạt động, các phong trào văn hóa ở cơ sở.

3. Để có được đời sống tinh thần lành mạnh, phong phú, đa dạng, con người được đề cao, giá trị văn hóa truyền thống được trân trọng, môi trường thiên nhiên được tôn trọng và những giá trị văn hóa cộng đồng được hoàn thiện, trên cơ sở phân tích những yếu tố tác động đến quá trình kiến tạo đời sống văn hóa, tác giả đề xuất các giải pháp: Nâng cao nhận thức của các chủ thể văn hóa về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của văn hóa. Đây là giải pháp cần thiết để có nhận thức đúng và toàn diện về văn hóa, yếu tố đầu tiên đảm bảo cho sự kiến tạo đời sống văn hóa hiệu quả. Giải pháp hoàn thiện cơ chế, chính sách, hệ thống pháp luật về quản lý, điều chỉnh các hoạt động liên quan đến các phong trào văn hóa, các hoạt động văn hóa nhằm tạo ra khung pháp lý toàn diện, đồng bộ để giải quyết tốt những vấn đề liên quan đến quá trình kiến tạo đời sống văn hóa. Giải pháp về

phát huy vai trò của các chủ thể nhằm hướng đến sự huy động nguồn lực cộng đồng, sự chủ động, tích cực của các chủ thể trong quá trình kiến tạo đời sống văn hóa. Thực tế đang đòi hỏi phải có những giải pháp hiệu quả hơn nữa trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản. Đây không chỉ là trách nhiệm của Nhà nước mà còn là sự nghiệp của quần chúng và cộng đồng. Trong đó, Nhà nước đóng vai trò tạo ra khuôn khổ pháp lý và cơ chế chính sách; nhân dân đóng vai trò then chốt trong việc bảo vệ, gìn giữ, lưu truyền và phát huy giá trị di sản. Giải pháp về tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, thi đua - khen thưởng nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sai phạm, tồn tại đồng thời động viên, khích lệ, nhân rộng những việc tốt để phong trào có sự lan tỏa, hiệu quả hơn.

Trên cơ sở lý luận cùng với việc nắm bắt phân tích tình hình thực tiễn tại địa phương, tác giả hy vọng với đề tài “Kiến tạo đời sống văn hóa ở quận Hà Đông, thành phố Hà Nội” sẽ góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng đời sống văn hóa của nhân dân trên địa bàn quận Hà Đông trong thời gian tới.